

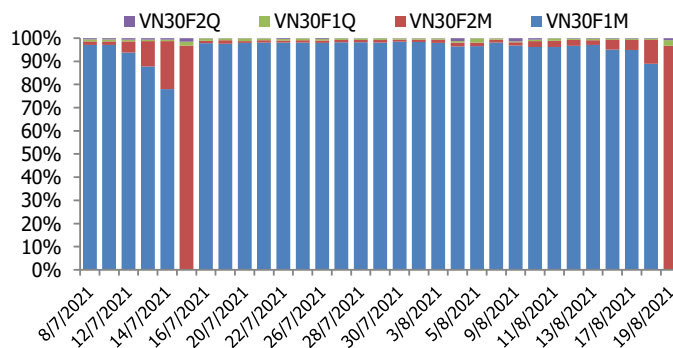
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2108	19/8/2021	0	1500.00	-
VN30F2109	16/9/2021	28	1487.00	7,927
VN30F2112	16/12/2021	119	1485.60	201
VN30F2203	17/3/2022	210	1481.00	75

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên đảo hạn hợp đồng tương lai tháng 8 diễn ra hết sức kịch tính, khi phe Long ồ ạt đẩy lệnh vào những phút cuối đã trực tiếp đẩy VN30F1M tăng tốc thêm gần 10 điểm khi đóng cửa. Trong khi đó, 3 HĐTL kì hạn xa đều đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 2,5 đến 5,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 15,47 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng suy yếu mạnh so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2109 giảm xuống -18,01 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2112 giảm xuống -19,41 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Thị trường cơ sở có lẽ đã chỉ là một phiên biến động nhẹ như hai phiên gần nhất, nếu như không xuất hiện lực cầu giá cao bất thường ở các mã lớn trong ngày đáo hạn HĐTL tháng 8. Đây không phải là lần đầu tiên thị trường cơ sở chứng kiến sự biến động mạnh phiên ATC trong những ngày đáo hạn phái sinh. Việc một hay vài mã trụ có ảnh hưởng tới chỉ số trong rổ VN30 tăng hay giảm bất ngờ khiến VN-Index không phản ánh đúng diễn biến chung của phiên giao dịch. Điểm tích cực là dòng tiền đã trở lại giúp số mã tăng của thị trường áp đảo so với mã giảm, nhiều dòng cổ phiếu dẫn dắt như chứng khoán, thép,... có đà tăng tốt.
- Độ lệch của HĐTL tháng 9 với chỉ số cơ sở đã đạt hơn 18 điểm, mức lớn nhất trong 3 tháng giao dịch vừa qua, qua đó cho thấy tâm lý nhà đầu tư thận trọng bất chấp thị trường cơ sở có phiên giao dịch tích cực. Khả năng sau phiên đảo hạn đột biến thị trường cơ sở sẽ trở lại trạng thái bình thường và độ rộng basis với chỉ số phái sinh sẽ được thu hẹp. Chiến lược phiên tới là canh Long trước Short sau. Ngưỡng hỗ trợ quan trọng vẫn là vùng 1481-1485 điểm và vùng kháng cự mạnh 1504-1508 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

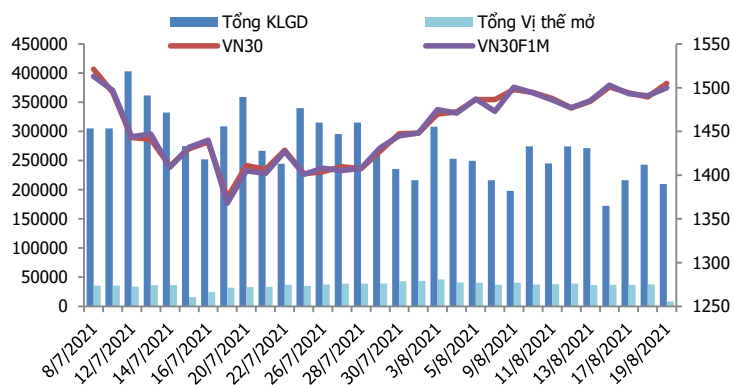
Khả năng sau phiên đảo hạn đột biến thị trường cơ sở sẽ trở lại trạng thái bình thường và độ rộng basis với chỉ số phái sinh sẽ được thu hẹp. Chiến lược phiên tới là canh Long trước Short sau. Ngưỡng hỗ trợ quan trọng vẫn là vùng 1481-1485 điểm và vùng kháng cự mạnh 1504-1508 điểm.

### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Long và nắm giữ Long nếu chỉ số break qua vùng cản 1504-1508 điểm, trong khi đó Short và nắm giữ Short nếu vùng đệm 1481-1485 bị xuyên thủng.

### Chiến lược giao dịch spread

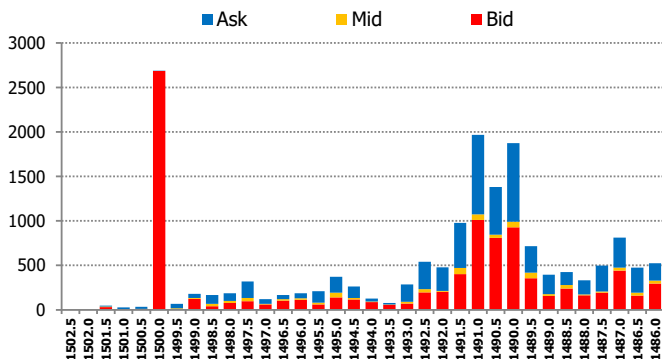
Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2108	1500.0	0.61	182,025	-21.8	-	-100.0
VN30F2109	1487.0	-0.17	27,804	176.3	7,927	104.3
VN30F2112	1485.6	-0.34	101	152.5	201	-7.4
VN30F2203	1481.0	-0.34	22	-58.5	75	1.4
<b>Tổng</b>			209,952	-13.6	8,203	-78.3

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Phiên đáo hạn hợp đồng tương lai tháng 8 diễn ra hết sức kịch tính, khi phe Long ồ ạt đẩy lệnh vào những phút cuối đã trực tiếp đẩy VN30F1M tăng tốc thêm gần 10 điểm khi đóng cửa. Trong khi đó, 3 HĐTL kì hạn xa đều đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 2,5 đến 5,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 15,47 điểm.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 209.952 hợp đồng, giảm 13,6%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 8 với 182.025 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2108 là 1505,01 điểm (cao hơn 5,01 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2109 là 1506,05 điểm (+19,50 điểm), VN30F2112 là 1511,36 điểm (+25,76 điểm) và VN30F2203 là 1516,24 điểm (+35,24 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

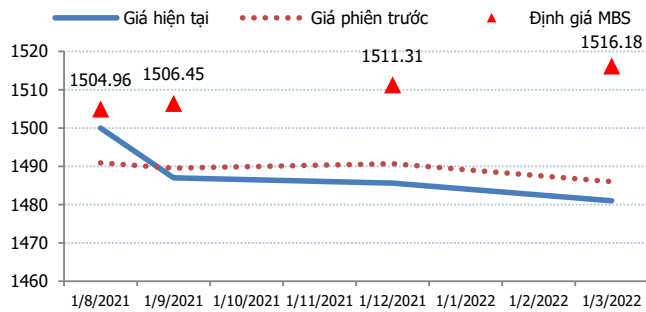
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	<b>BUY</b>	<b>NEUTRAL</b>	<b>BUY</b>
Hỗ trợ	1481-1485	1478-1482	1470-1475
Kháng cự	1492-1496	1508-1512	1543-1567

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-13	-1.40	-11.6	-4.86
VN30F1Q - VN30F1M	-14.4	-0.20	-14.2	-5.26
VN30F1Q - VN30F2M	-1.4	1.20	-2.6	-0.4
VN30F2Q - VN30F1M	-19	-4.90	-14.1	-7.92
VN30F2Q - VN30F2M	-6	-3.50	-2.5	-3.06
VN30F2Q - VN30F1Q	-4.6	-4.70	0.1	-2.66

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**

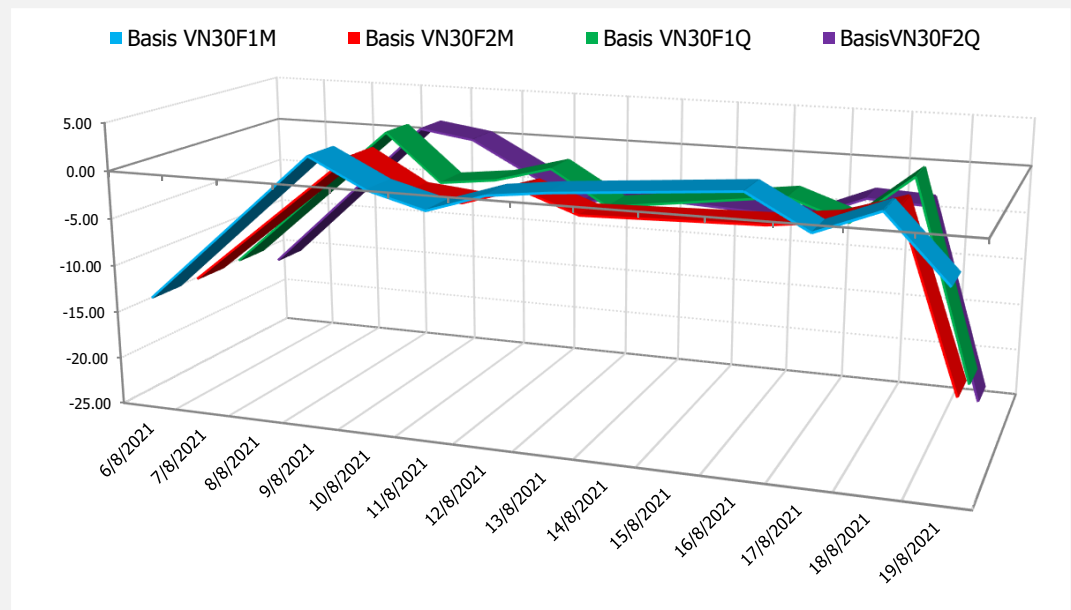


**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

- Phiên đáo hạn hợp đồng tương lai tháng 8 diễn ra hết sức kịch tính, khi phe Long ồ ạt đẩy lệnh vào những phút cuối đã trực tiếp đẩy VN30F1M tăng tốc thêm gần 10 điểm khi đóng cửa. Trong khi đó, 3 HĐTL kì hạn xa đều đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 2,5 đến 5,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 15,47 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng suy yếu mạnh so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2109 giảm xuống -18,01 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2112 giảm xuống -19,41 điểm vào
- cuối phiên giao dịch hôm nay.

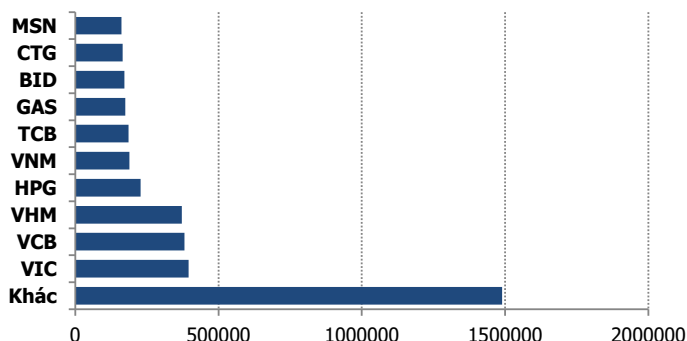
Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -14,4 điểm đến -1,4 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2109-VN30F2108) giảm xuống -13 điểm do phiên đáo hạn của HĐTL tháng 8. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**

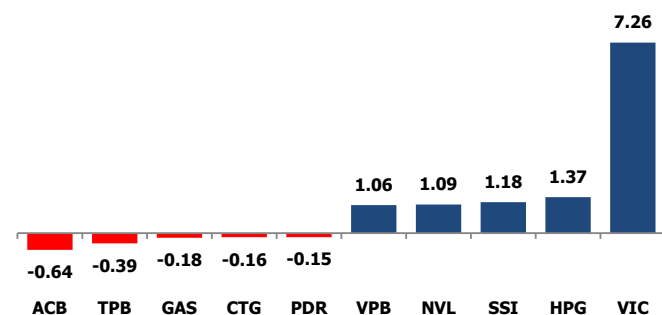


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1374.85	1505.01
Thay đổi	13.91	15.47
%Chg	1.02	1.04
YTD	24.55	40.55
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,183.67	3,910.93
P/E	16.56	15.20
P/B	2.67	3.05

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Diễn biến bất ngờ vào cuối phiên chiều lại mang lại những chỉ báo hết sức tích cực cho cặp chỉ số chính của sàn HOSE. VN-Index và VN30 đã tăng trở lại, đạt mức cao nhất trong tuần này, so với các mức điểm đóng cửa 3 phiên liền trước. Trong nhóm VN30, VIC tăng trần +6,100 đồng vào đúng phút ATC, dù trước đó còn giảm 900 đồng. Hàng loạt mã Large Cap khác trong nhóm VN30 cũng tăng giá vào đúng phút ATC, MSN, NVL, VJC, MBB, TCB, VRE...và VHM.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 15,47 điểm (+1,04) lên 1505,01 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 250 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 14.247 tỷ đồng.

Khối ngoại bán ròng phiên thứ 8 liên tiếp với giá trị gần 510 tỷ đồng, tập trung bán mạnh cổ phiếu bluechip. Trong đó, SSI và NVL là tâm điểm giao dịch bị bán ròng nhiều nhất với giá trị lần lượt là 703 tỷ đồng và 110 tỷ đồng. Xếp tiếp theo lần lượt là một số bluechips khác như VIC (-75 tỷ đồng), GAS (-54 tỷ đồng), VNM (-49 tỷ đồng).

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	1,374.85	1.02	16.56	24.55
<b>Dow Jones</b>	34,894.12	(0.19)	21.12	14.01
<b>S&amp;P500</b>	4,405.80	0.13	26.58	17.30
<b>Nikkei 225</b>	27,279.12	(0.01)	15.75	(0.60)
<b>Shanghai</b>	3,465.56	(0.57)	15.59	(0.22)
<b>DAX</b>	15,765.81	(1.25)	17.97	14.92
<b>Vàng</b>	1,781.03	0.04		(6.18)
<b>Dầu WTI</b>	64.04	0.55		31.99

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 16/08/2021</b>			
Trung Quốc- Sản lượng CN	8.30%	7.80%	6.40%
<b>Thứ Ba - 17/08/2021</b>			
Mỹ- Doanh số bán lẻ	1.30%	0.20%	-1.10%
<b>Thứ Tư - 18/08/2021</b>			
Mỹ- Giấy phép xây dựng	1.594M	1.610M	1.534M
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.447M		-3.234M
<b>Thứ Năm - 19/08/2021</b>			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	375K	360K	348K
<b>Thứ Sáu - 20/08/2021</b>			
Trung Quốc- LS	3.85%	3.85%	
<b>Thứ Hai - 23/08/2021</b>			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Lo ngại về triển vọng kinh tế khi Fed rút lại các biện pháp kích thích, Dow Jones giảm điểm 3 phiên liên tiếp. S&P 500 nhích 0,1% lên 4.405,80 điểm. Nasdaq Composite tăng 0,1% lên 14.541,79 điểm. Chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones giảm 66,57 điểm, tương đương gần 0,2%, xuống 34.894,12 điểm. Chỉ số S&P 500 đã trải qua 2 ngày giảm điểm liên tiếp, trong khi chỉ số Dow ghi nhận phiên giảm thứ 3 liên tiếp.
- Giá dầu đã giảm 6 phiên liên tiếp xuống dưới 66 USD/thùng, mức thấp chưa từng có kể từ tháng 5/2021 do lo ngại nhu cầu chậm lại do virus biến thể Delta làm số ca nhiễm Covid-19 không ngừng gia tăng, đồng USD mạnh lên và tồn kho xăng của Mỹ bất ngờ tăng.
- Giá vàng giảm do USD mạnh lên và nhà đầu tư đặt cược rằng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ sớm cắt giảm các chính sách kích thích kinh tế. Tuy nhiên, đã giảm được hạn chế bởi số ca nhiễm Covid-19 gia tăng trên toàn cầu, khiến một số nhà đầu tư tìm tới vàng như một nơi trú ẩn an toàn.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VIC, HPG và SSI là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm mạnh. Trong đó, VIC đóng góp 7,26 điểm cho chỉ số VN30.



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	9.25	50,900	0.99	1.79%	1399.943	1.37	12.55	3.45
TCB	Banks	8.92	53,000	0.38	2.30%	986.255	0.51	11.49	2.23
VIC	Real Estate Management & Development	8.23	104,000	6.23	7.55%	351.297	7.26	53.81	4.91
VPB	Banks	7.61	64,600	0.94	2.38%	770.196	1.06	12.79	2.64
ACB	Banks	5.99	35,300	-0.70	1.72%	330.339	-0.64	9.84	2.36
VNM	Food Products	5.57	90,300	0.33	0.78%	275.967	0.28	19.75	5.97
VHM	Real Estate Management & Development	5.42	111,000	0.91	2.20%	1995.073	0.74	14.10	4.01
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.38	94,500	0.53	1.28%	256.963	0.43	23.02	5.11
MBB	Banks	4.77	31,100	0.00	2.64%	647.446	0.00	11.25	2.20
MSN	Food Products	4.16	136,300	1.34	1.34%	114.318	0.83	106.40	9.90
NVL	Real Estate Management & Development	4.00	104,900	1.84	2.74%	503.64	1.09	34.00	4.84
MWG	Specialty Retail	3.94	172,500	0.00	1.77%	135.026	0.00	17.89	4.49
STB	Banks	3.79	29,950	0.00	1.52%	497.564	0.00	20.03	1.82
VCB	Banks	3.10	102,800	1.78	3.21%	260.851	0.82	18.58	3.64
HDB	Banks	2.97	36,000	1.12	2.42%	86.484	0.50	11.65	2.33
VJC	Airlines	2.40	120,000	1.69	1.95%	165.468	0.60	53.19	4.30
SSI	Capital Markets	1.97	62,700	4.15	3.45%	971.198	1.18	22.59	3.56
CTG	Banks	1.83	34,300	-0.58	1.02%	389.949	-0.16	10.04	1.78
TPB	Banks	1.74	36,700	-1.48	1.78%	117.627	-0.39	8.74	1.94
VRE	Real Estate Management & Development	1.51	27,950	0.54	2.00%	109.493	0.12	23.78	2.11
PDR	Capital Markets	1.27	88,300	-0.79	2.30%	317.643	-0.15	30.45	7.70
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.26	94,000	-0.74	2.13%	79.296	-0.14	16.17	3.74
KDH	Real Estate Management & Development	1.24	41,550	0.12	1.34%	84.753	0.02	21.35	3.07
SAB	Food Products	0.77	148,000	1.37	1.93%	69.312	0.16	19.57	4.78
GAS	Gas Utilities	0.64	90,900	-1.84	3.12%	216.798	-0.18	22.29	3.72
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.61	51,500	-0.19	1.37%	51.828	-0.02	17.67	2.73
BID	Banks	0.50	42,500	-0.35	1.07%	76.353	-0.03	17.25	2.10
GVR	Real Estate Management & Development	0.46	38,800	3.33	4.84%	255.102	0.22	35.56	3.24
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.39	11,350	-0.44	1.33%	76.704	-0.03	10.94	0.92
BVH	Beverages	0.30	55,000	0.55	1.28%	42.751	0.03	21.59	1.99

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	<b>GD Thỏa thuận</b>	- 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## **TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM**

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## **MBS HỘI SỞ**

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## **KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN**

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>